

*Yên Bình, ngày 13 tháng 11 năm 2020*

Số: 173/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 237/2020/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Ch, sinh năm 1974

Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1973

Cùng cư trú tại : Thôn Ng Kh, xã BA, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Vũ Thị Ch và Anh Phạm Văn Q.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ch và Anh Phạm Văn Q nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Vũ Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Phạm Q – sinh ngày 04-12-2006 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến

khi có sự thay đổi theo pháp luật. Anh Phạm Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Chị Vũ Thị Ch nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tại biên lai số 0006877 ngày 07-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chị Ch đã nộp đủ tiền án phí dân sự, chị Ch còn được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- UBND xã BA;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Hoàng Kim Sơn**